

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẾN TRE  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-ST.

Ngày: 24-11-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Như Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Ngọc Hồng.

2. Ông Lê Bình Nguyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Phan Thanh Vàng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 và 24 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị Thu Th (Lai)**, sinh năm 1961 tại tỉnh Bến Tre;

ĐKTT: khu phố 2, Phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Lê Thị Ng (đã chết); Chồng: Trần Phú V, sinh năm 1962; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1986;

Nhân thân bị cáo:

Ngày 04/11/2020, bị Ủy ban nhân dân xã SĐ, thành phố BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cờ cá ngựa được thua bằng tiền”.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/11/2020, bị Ủy ban nhân dân xã SĐ, thành phố BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cờ cá ngựa được thua bằng tiền” (Quyết định số 80/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2021 cho đến nay. (Có mặt)

**2. Nguyễn Thị Th (Bé Hai)**, sinh năm 1957 tại tỉnh Bến Tre;

ĐKTT: khu phố BK, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Đỗ Thị Ch (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn Y, sinh năm 1950; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1983;

Nhân thân bị cáo:

Ngày 01/8/1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc” (đã chấp hành xong bản án).

Ngày 28/8/2020, bị Công an xã PN, huyện GT, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/8/2020, bị Công an xã PN, huyện GT, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” (Quyết định số 25/QĐ/XPHC).

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2021 cho đến nay. (Có mặt)

**3. Nguyễn Thị H**, sinh năm 1947 tại tỉnh Bến Tre;

ĐKTT: khu phố BT, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Kh(đã chết) và bà Lê Thị Xuâ (đã chết); Chồng: Lê Văn Đ (đã chết); Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1976;

Nhân thân bị cáo:

Ngày 19/10/2020, bị Công an xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cờ cá ngựa được thua bằng tiền.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/10/2020, bị Công an xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cờ cá ngựa được thua bằng tiền (Quyết định số 76/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2021 cho đến nay. (Có mặt)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Lưu Việt H, sinh năm 1972. Có mặt.

Nơi cư trú: đường LHP, Phường 15, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phạm Thị Thu H, sinh năm 1965. Vắng mặt.

ĐKTT: đường ĐHM, Phường E, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Trần Lưu S, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Nơi cư trú: NH, phường AH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 02/6/2021, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bến Tre phối hợp với lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bến Tre và Công an xã SĐ tiến hành kiểm tra nhà của Nguyễn Thị Thu Th ở ấp 1, xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì phát hiện Th đang tổ chức cho Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Lưu Việt H và Phạm Thị Thu H đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền tại phòng ngủ của Th để thu tiền xâu, tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 4.200.000 đồng. Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam: 4.040.000 đồng, trong đó:
  - + Thu tại vị trí Nguyễn Thị Th: 900.000 đồng.
  - + Thu tại vị trí Nguyễn Lưu Việt H: 1.000.000 đồng.
  - + Thu tại vị trí Nguyễn Thị H: 980.000 đồng.
  - + Thu tại vị trí Phạm Thị Thu H: 1.160.000 đồng.
- 01 rô nhựa màu xanh, bên trong có tiền Việt Nam: 160.000 đồng.
- 01 bộ bài tây 52 lá.
- 01 tấm bìa cứng.
- Thu của Nguyễn Thị Thu Th: Tiền Việt Nam: 80.000 đồng.
- Thu của Nguyễn Thị Th:
  - + Tiền Việt Nam: 11.100.000 đồng.
  - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu trắng, số IMEI: 359246069824767.
- Thu của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đen, số IMEI 1: 358069241553323, số IMEI 2: 358069241553321.
- Thu của Nguyễn Lưu Việt H:
  - + Tiền Việt Nam: 3.700.000 đồng.
  - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu đen, số IMEI 1: 359933099018151, số IMEI 2: 359934099018159.
- Thu của Phạm Thị Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel A16, màu đen, số IMEI 1: 359349098983008, số IMEI 2: 359349098983016.
- Thu của Trần Lưu S:
  - + Tiền Việt Nam: 3.350.000 đồng.
  - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, số IMEI: 356007202581992.

Qua làm việc, Nguyễn Thị Thu Th, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Lưu Việt H và Trần Lưu S khai nhận: Do biết nhà của Th thường xuyên tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu nên vào khoảng 14 giờ ngày 02/6/2021 thì H, Th, H và H đến nhà của Thủy để tham gia đánh bạc. Tại đây, Th chuẩn bị 01 rô nhựa màu xanh, 01 bộ bài tây 52 lá và 01 bìa cứng cho H, Th, H và H cùng tham gia đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền và thỏa thuận sau khi hết một chén bài Th sẽ thu tiền xâu mỗi người 10.000 đồng, tất cả đều đồng ý. Ngoài ra, H, Th, H và H còn thỏa thuận: trước khi đánh bài, mỗi người đưa ra 1.000.000 đồng để ở trước mặt (gọi là đậu chén), binh bài theo cách thức 03 chi, mỗi chi thắng thua 20.000

đồng, làm cái xoay vòng, trường hợp bài bằng nhau thì người nào làm cái thắng, khi cả bốn binh bài xong sẽ cùng đưa bài của mình ra để xác định thắng thua. Ngoài ra còn thỏa thuận thêm: trước mỗi ván bài, mỗi người sẽ để 20.000 đồng vào rổ nhựa màu xanh (gọi là tiền nuôi heo), nếu bài của người nào binh thắng hết 03 người còn lại thì sẽ được lấy toàn bộ tiền nuôi heo, nếu không có người lấy được tiền nuôi heo này thì sẽ được chia đều cho 04 người sau khi kết thúc chén. Tiền nuôi heo, tiền thắng thua các chi bài trong mỗi ván bài và tiền xâu đều được lấy ra từ tiền đầu chén, kết thúc chén khi có người hết số tiền đầu chén. Thỏa thuận xong, mỗi người đưa ra 1.000.000 đồng để đánh bạc. Sau khi đánh hết một chén thì Th, H, H và H đã để riêng tiền xâu cho Th. Đến ván thứ hai của chén thứ hai thì S vào thấy H, Th, H và H đang ngồi đánh bạc nên S ngồi xuống gần vị trí của H, vừa cầm bài của H lên xem thì lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Số tiền 80.000 đồng Th giao nộp là tiền xâu 40.000 đồng, còn lại 40.000 đồng là tiền của S gửi Th mua thuốc hút dùm.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Lưu Việt H tiền Việt Nam 3.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu đen; trả cho Trần Lưu S tiền Việt Nam 3.350.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen.

\* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

+ Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu Th từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “*Gá bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17, 58 và 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17, 58 và 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

+ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

+ Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Lưu Việt H tiền Việt Nam 3.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu đen; trả cho Trần Lưu S tiền Việt Nam 3.350.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: 01 rổ nhựa màu xanh; 01 bộ bài tây 52 lá; 01 tấm bìa cứng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 4.240.000 đồng

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Tiền Việt Nam: 11.100.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu trắng, số IMEI: 359246069824767.

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đen, số IMEI 1: 358069241553323, số IMEI 2: 358069241553321.

Trả lại cho Phạm Thị Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL A16, màu đen, số IMEI 1: 359349098983008, số IMEI 2: 359349098983016.

+ Đối với Nguyễn Lưu Việt H và Phạm Thị Thu H do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên Công an thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và H là phù hợp.

+ Đối với Trần Lưu S chỉ có hành vi cầm bài của Phạm Thị Thu H lên xem, không tham gia vào việc đánh bạc nên không truy cứu trách nhiệm.

- Bị cáo Nguyễn Thị Th trình bày: thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre. Bị cáo không khiếu nại các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Lời sau cùng: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Nguyễn Thị H trình bày: chén 1 kết thúc do có người hết số tiền 1.000.000 đồng và không có người thắng tiền nuôi heo. Bị cáo không nhớ người đã hết tiền đậu chén cũng như số tiền còn lại của bị cáo trước khi chia heo và số tiền heo được chia nhưng bị cáo nhớ rõ là bị cáo thắng 40.000 đồng, bị cáo để riêng 40.000 đồng vừa thắng được trong túi. Khi công an bắt quả tang có phát hiện nhưng không thu giữ, bị cáo đồng ý giao nộp lại số tiền 40.000 đồng có được do thắng bạc. Bị cáo không khiếu nại các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hình phạt vì hiện nay bị cáo đã già, không có việc làm, không có thu nhập, đang rất khó khăn về kinh tế nên không có khả năng đóng tiền phạt.

- Bị cáo Nguyễn Thị Th trình bày: thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre. Chén 1 kết thúc do có người hết số tiền 1.000.000 đồng và không có người thắng tiền nuôi heo. Bị cáo không phải là người đã hết tiền đậu chén nhưng không nhớ ai là người hết tiền cũng như số tiền còn lại của bị cáo trước khi chia heo và số tiền heo được chia. Bị cáo không có ý kiến phản bác đối với lời khai của bị cáo H liên quan đến số tiền 40.000 đồng có được do thắng bạc. Bị cáo không khiếu nại các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Lời sau cùng: thừa nhận có tội và chấp hành hình phạt.

- Người liên quan Nguyễn Lưu Việt H trình bày: chén 1 kết thúc do có người hết số tiền 1.000.000 đồng và không có người thắng tiền nuôi heo. Ông không nhớ người đã hết tiền đậu chén cũng như số tiền còn lại của ông trước khi chia heo và số tiền heo được chia nhưng ông nhớ rõ là ông thắng 40.000 đồng, ông không cất riêng 40.000 đồng vừa thắng được mà để toàn bộ số tiền có được sau khi kết thúc

chén 1 để tiếp tục chơi chén 2. Ông không có ý kiến phản bác đối với lời khai của bị cáo H liên quan đến số tiền 40.000 đồng có được do thắng bạc.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên sơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Thu H, Trần Lưu S đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Xét việc vắng mặt của Phạm Thị Thu H, Trần Lưu S không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Phạm Thị Thu H, Trần Lưu S.

[3] Qua lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đủ cơ sở để xác định:

Xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” nhưng vào khoảng 15 giờ ngày 02/6/2021, tại ấp 1, xã SD, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Thị Thu Th đã có hành vi dùng địa điểm do Th quản lý, chuẩn bị bài tây loại 52 lá, rổ nhựa và tấm bìa cứng cho Th, H, H và H đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền và đã thu tiền xâu là 40.000 đồng.

Xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính và mục đích sát phạt nhau, mặc dù Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” nhưng tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép.

Theo nội dung cáo trạng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc bị truy tố là 4.200.000 đồng. Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đã 02 lần trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhưng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đều có văn bản từ chối điều tra bổ sung và giữ nguyên Cáo trạng. Tại phiên tòa, bị cáo H khẳng định chén 1 thắng số tiền 40.000 đồng, đã cất riêng vào túi, khi Công an kiểm tra có thấy nhưng không thu giữ, bị cáo đồng ý giao nộp lại số tiền này vì nguồn gốc số tiền có được từ việc thắng bạc. Mặc khác, bị cáo Th, bị cáo H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Lưu Việt H đều thừa nhận số tiền xâu 40.000 đã đưa cho bị cáo Th cũng được lấy từ tiền đầu chén trong chén 1 nên có đủ căn cứ để xác định tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.280.000 đồng.

[4] Các bị cáo Th, Th và H đều là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Bị cáo Th nhận thức rõ hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của bị cáo cho người khác đánh bạc là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre truy tố bị cáo Th tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Th, bị cáo H nhận thức rõ hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.280.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre truy tố bị cáo Th, bị cáo H tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đều có nhân thân xấu, không có tiền án nhưng đang có một tiền sự về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”.

Các bị cáo Th, Th và H và đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H còn được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên*” theo quy định tại các điểm i, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo đã gây ra, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

[7] Hình phạt bổ sung: do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là chưa phù hợp nên không chấp nhận toàn bộ theo đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Lưu Việt H tiền Việt Nam 3.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu đen; trả cho Trần Lưu Sỹ tiền Việt Nam 3.350.000

đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen là phù hợp nên ghi nhận.

Đối với 01 rổ nhựa màu xanh, 01 bộ bài tây 52 lá, 01 tấm bìa cứng là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với tiền Việt Nam 4.200.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 40.000 đồng tiền xu do Th giao nộp là tiền sử dụng vào việc đánh và tiền thu lợi bất chính của bị cáo Th nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Khi lực lượng công an phát hiện việc đánh bạc thì bị cáo Nguyễn Thị H đang cất giữ số tiền 40.000 đồng có được do thắng bạc, bị cáo H đồng ý giao nộp lại. Kiểm sát viên không đề nghị xử lý số tiền này là thiếu sót. Số tiền 40.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần buộc Nguyễn Thị H giao nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Tiền Việt Nam: 11.100.000 đồng là tài sản của bị cáo Th nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án trách nhiệm của bị cáo Th.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu trắng, số IMEI: 359246069824767 là tài sản của bị cáo Th. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nhưng trả lại tài sản cho bị cáo Th là không phù hợp mà cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án trách nhiệm của bị cáo Th.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đen, số IMEI 1: 358069241553323, số IMEI 2: 358069241553321 là tài sản của bị cáo H. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nhưng trả lại tài sản cho bị cáo H là không phù hợp mà cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án trách nhiệm của bị cáo H.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel A16, màu đen, số IMEI 1: 359349098983008, số IMEI 2: 359349098983016 là tài sản của Phạm Thị Thu H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Hằng.

- Đối với 40.000 đồng tiền của Trần Lưu S gửi mua thuốc hút do Th giao nộp không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Trần Lưu S.

[10] Đối với Nguyễn Lưu Việt H do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên Công an thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lưu Việt H là phù hợp.

[11] Đối với Phạm Thị Thu H do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự, mặc dù không thừa nhận có tham gia đánh bài cùng với H, Th và H nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định H có tham gia đánh bạc như trên. Theo nội dung cáo trạng thì Công an thành phố Bến Tre đã ra quyết định



xử phạt vi phạm hành chính đối với Hnhung hồ sơ vụ án không thể hiện nội dung này. Trong trường hợp chưa xử phạt vi phạm hành chính, kiến nghị Công an thành phố Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Thị Thu H về hành vi đánh bạc trái phép.

[12] Đối với Trần Lưu S chỉ có hành vi cầm bài của Phạm Thị Thu H lên xem, không tham gia vào việc đánh bạc nên không truy cứu trách nhiệm là phù hợp.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Các bị cáo thuộc diện người cao tuổi, có nộp đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th (Lai) phạm tội “Gá bạc”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu Th hình phạt chính là phạt tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th (Bé Hai) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th hình phạt chính là phạt tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

3. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H hình phạt chính là phạt tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

4. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Lưu Việt H tiền Việt Nam 3.700.000 (Ba triệu bảy trăm ngàn) đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu đen; đã trả cho Trần Lưu S tiền Việt Nam 3.350.000 (Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) rổ nhựa màu xanh, 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, 01 (Một) tấm bìa cứng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 4.240.000 (Bốn triệu hai trăm bốn mươi ngàn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Tiền Việt Nam: 11.100.000 (Mười một triệu một trăm ngàn) đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu trắng, số IMEI: 359246069824767 thu của Nguyễn Thị Th; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đen, số IMEI 1: 358069241553323, số IMEI 2: 358069241553321 thu của Nguyễn Thị H.

- Trả lại cho Phạm Thị Thu H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Ite A16, màu đen, số IMEI 1: 359349098983008, số IMEI 2: 359349098983016.

- Trả lại cho Trần Lưu S 40.000 (Bốn mươi ngàn) đồng tiền do Nguyễn Thị Thu Th giao nộp

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2022 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý)

- Buộc Nguyễn Thị H giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 40.000 (Bốn mươi ngàn) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

5. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12, Điều 14 và 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Thị Thu Th, Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị H.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã SĐ, TP Bến Tre (1b);
- UBND Phường B, TP Bến Tre (2b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (06);
- Bộ phận thi hành án Hình sự;
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Như Phương**

